

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN HOÀN MỸ BÌNH PHƯỚC

2. Địa chỉ: Ấp 3, xã Tiến Hưng, Tp. Đồng Xoài, T. Bình Phước

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thời gian làm việc hàng ngày 24/24h.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30, Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
1	006261	ĐẶNG VĂN ĐÀU	004981/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Giám đốc Bệnh viện	Ban Giám đốc
2	006125	TRẦN PHƯỚC TÂM	000522/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật gây mê hồi sức	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức Giám đốc chuyên môn	Ban Giám đốc Khoa GMHS
3	006120	BÙI THỊ THANH BÌNH	000523/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Thận Nhân Tạo - Phụ trách khoa Khám bệnh	Thận nhân tạo
4	006117	K'LIÊU	0015579/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội -Phụ trách Nội soi	Khám bệnh
5	006118	NGUYỄN VĂN CÔNG	006184/TH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Khám bệnh



25

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
6	006122	VÔ THÊ QUANG	003264/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Khám bệnh
7	006329	PHAN VĂN CHIẾN	003129/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Khám bệnh
8	006307	NGUYỄN ĐÔNG DƯƠNG	4496/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Khám bệnh
9	006340	LÊ QUANG BIÊN	4268/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa mắt Thực hiện kỹ thuật mổ Phaco	Khám bệnh
10	006360	VŨ ĐỨC TÙNG	0002897/BP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Khám bệnh
11	006727	NGUYỄN XUÂN THẮNG	000336/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Khám bệnh
12	012722	HOÀNG VĂN TƯ	006834/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Da liễu	Khám bệnh
13	008179	K'XUÂN	0002899/LĐ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Khám bệnh

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
14	009949	HÀ QUANG PHỤC	002464/HAUG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Nội - Phụ trách khoa	Khám bệnh
15	006133	DƯƠNG LÊ DUẬN	3467/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức
16	006131	THÁI VIỆT HƯNG	0001630/BP- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại Trưởng khoa Ngoại	Ngoại
17	006123	LÔI VIỆT NGHĨA	000355/BK-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Ngoại
18	006358	NGUYỄN HỒNG MINH	000378/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Ngoại
19	008178	BÙI XUÂN DIỄN	0017881/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Ngoại
20	011859	LÊ HOÀNH VIỆT CƯỜNG	0005586/TTH- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Ngoại	Ngoại
21	006312	LÊ HỒNG THANH	0002346/GL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội Trưởng khoa Nội	Nội

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
22	006134	NGUYỄN CHÍNH CƯỜNG	000337/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Nội
23	006283	HUỖNH VĂN TRUNG	000161/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Nội
24	011812	LÊ THỊ CẨM NHI	007687/BĐ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội	Nội
25	HT001412	HỒ VIỆT THU	002660/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Bán thời gian (1 buổi/tuần)	Bác sĩ KCB CK Sản Phụ	Sản
26	006303	NGUYỄN THỊ TÍT	000315/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - KHHGD	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản	Sản
27	006319	PHAN THỊ THANH HƯƠNG	4546/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản	Sản
28	011391	PHẠM THỊ TUYẾT NGÀ	4936/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản	Sản
29	011177	PHẠM THỊ HÀ ANH	002780/ĐNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản	Sản
30	011860	HỒ VIỆT THANH	0004632/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản	Sản

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
31	009126	VŨ ĐĂNG CẢNH	000158/DNO-CCHN	Chụp và Chẩn đoán hình ảnh X-quang, CT Scanner	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh Trưởng khoa CĐHA	Chẩn đoán hình ảnh
32	006121	LÊ HOÀNG THỌ	001085/LA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Siêu âm	Chẩn đoán hình ảnh
33	006351	LÊ QUANG THÁI	4300/BP-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh
34	008878	HUỖNH HỮU TRIẾT	4694/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh
35	013023	ĐỖ THANH ĐỊNH	003413/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện siêu âm	Chẩn đoán hình ảnh
36	009368	NGÔ PHI CƯỜNG	012588/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu	Hồi sức cấp cứu
37	009835	NGUYỄN CẢNH TOÀN	0004035/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu Trưởng khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
38	010187	NGUYỄN TIẾN TÂM	5130/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu	Hồi sức cấp cứu
39	011364	DANH THỊ NGỌC MINH	013300/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu, Nội TQ	Hồi sức cấp cứu Trường phòng KHTH
40	011840	ĐỒNG HỮU THÀNH	0000817/DNO- CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu	Hồi sức cấp cứu
41	012940	TRẦN QUANG KHẢI	053147/HCM- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KB CB CK Hồi sức Cấp cứu	Hồi sức cấp cứu
42	008360	NÔNG THỊ THỦY	012076/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội -Nhi	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Nhi
43	006321	NGUYỄN TRẦN KHÁNH LINH	4587/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Nhi
44	011194	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	011145/NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT- PHCN Trường khoa YHCT - PHCN	Y học cổ truyền - PHCN
45	012401	TRẦN THỊ MINH CHÂU	5237/BTH-CCHN	Chuyên khoa Phục hồi chức năng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Y học cổ truyền - PHCN

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
46	006147	ĐOÀN THỊ HẢI	003340/BP-CCHN	Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi
47	010325	ĐINH QUỐC TOÀN	3701/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức năng nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
48	006148	VŨ THỊ HOÀI	3933/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
49	006149	BÙI THỊ THÚY	003456/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
50	006150	TRẦN CHÍNH HIỆU	3582/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo tiêu chuẩn chức danh y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
51	006153	LÊ THỊ CẨM TÚ	3932/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng phó khoa	Hồi sức cấp cứu
52	010735	ĐỖ THỊ NHUNG	004859/QB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
53	006156	NGUYỄN THỊ HẰNG	4018/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
54	006266	ĐÀM THỊ THƯỜNG	4203/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
55	009579	PHẠM THỊ HOA	0002487/BP- CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn, nghị vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
56	010970	NGUYỄN THỊ BA THÙY	5076/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
57	011241	NGUYỄN THỊ LAN ANH	5148/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
58	011001	NGUYỄN THỊ THANH HƯỜNG	5138/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
59	006159	NGUYỄN TIỀN CÔNG	000569/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
60	006161	LÊ TẤN HUY	001320/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Thận nhân tạo
61	011239	TRẦN THỊ HẰNG	5128/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Thận nhân tạo
62	006164	ĐẶNG VĂN KHẢ	4236/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
63	006178	NGUYỄN THỊ THANH	000780/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng phó Bệnh viện	Điều dưỡng
64	006188	TRỊNH VĂN QUÂN	3620/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
65	006289	LÊ THỊ SỬU	000703/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn, nghệ thuật các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
66	006290	TRƯƠNG THỊ CHINH	4199/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, Kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
67	006317	HOÀNG THỊ KIM TRANG	4301/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
68	009950	NGUYỄN THỊ TÚ OANH	5139/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
69	009705	VIÊN THỊ NỈ	004923/TTH- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng, theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
70	011334	TRIỆU THỊ THẨM	5112/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng, theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
71	006314	LẠI THANH TÙNG	003276/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ YHDP, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Y học cổ truyền - PHCN
72	011309	NGUYỄN VĂN THIÊN	4440/BP-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Y học cổ truyền - PHCN
73	006126	NGUYỄN QUỐC LÊ THUẬN	000943/BP-CCHN	Điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên trưởng	Gây mê hồi sức
74	006180	VŨ PHƯƠNG BẮC	000758/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
75	006186	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	003237/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo tiêu chuẩn chức danh y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
76	009910	ĐẶNG QUỲNH NHI	004967/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
77	011059	ĐINH LÊ NAM PHƯƠNG	5118/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
78	009761	PHAN THỊ KIM ANH	5033/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức
79	011335	BÙI THỊ HUỆ	5152/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
80	011242	NÔNG THỊ THU	5146/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
81	011667	HUỲNH THỊ MY SƯƠNG	5143/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Gây mê hồi sức
82	006198	NGÔ LÊ THỊ MỸ LIÊN	000769/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng trưởng khoa	Nội
83	010806	TRẦN THỊ LOAN	5107/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
84	011014	NGUYỄN THỊ KHIÊN	004929/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
85	011231	VŨ THỊ QUỲNH TRANG	5145/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
86	011225	PHẠM QUÊ ANH	5140/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
87	006190	ĐỖ THỊ DUYÊN	000763/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi
88	008459	VĂN THỊ HẢI YẾN	4737/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi
89	011238	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	5137/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
90	006191	TRẦN THỊ HOÀI THU	000718/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
91	006195	NGUYỄN THỊ HÀ	3987/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng phụ trách khoa	Nhi
92	006196	NGUYỄN THỊ NGỌ	002159/DL-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
93	006194	NGUYỄN THỊ HUYỀN	4016/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
94	012698	TRẦN THỊ NGỌC LAN	002350/DNAL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, Kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi
95	006199	ĐỖ THỊ THEN	000496/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh da khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
96	009580	LÊ THỊ MAI	048334/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
97	006331	NGUYỄN THỊ HẰNG	0002488/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng trưởng	Hồi sức cấp cứu
98	006206	TƯỚNG THỊ LUYỀN	000580/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng trưởng	Sản
99	006208	TRẦN THỊ NGỌC THÚY	0002147/BP-CCHN	Thực hiện theo quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
100	006213	CAO THỊ TỎ KHUYỀN	003433/QT-CCHN	Hộ sinh hạng IV	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
101	006279	NGUYỄN THỊ NHƯ	4160/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
102	006325	HOÀNG THỊ TRANG	4320/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
103	010663	PHẠM THỊ THANH TÂM	000682/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
104	008678	THỊ SIÊNG	4753/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
105	009287	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	4907/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
106	009022	NGUYỄN THỊ BÍCH MINH	4795/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
107	009704	MAI HỒNG ĐÀO	5014/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sản
108	006215	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	000713/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Thận nhân tạo
109	006216	TRỊNH THỊ TUYẾT THANH	4870/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh
110	006217	TRẦN THỊ THU	000696/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh
111	006219	LÊ THỊ TRANG	4756/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
112	006220	LÊ THỊ HIỀN	3577/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh
113	006189	ĐÀM THU HUYỀN	3979/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh
114	006184	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	003388/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo tiêu chuẩn chức danh y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng trưởng	Khám bệnh
115	011190	NGUYỄN THỊ THÀNH	0003948/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ YHCT	Y học cổ truyền - PHCN
116	006128	NGUYỄN HỮU MINH	000610/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN xét nghiệm Trưởng khoa	Xét nghiệm
117	006130	TRẦN MẠNH DŨNG	3598/BP-CCHN	Thực hiện các kỹ năng xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN Xét nghiệm Phó khoa Xét nghiệm	Xét nghiệm

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
118	006223	LÊ HUY HIỆU	4794/BP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm
119	006224	BÙI XUÂN TUÂN	003445/BP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm
120	006227	LÊ THỊ THU HẰNG	4063/BP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm
121	006300	ĐỖ THỊ THU HIỀN	006669/DL - CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên theo quy định.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm
122	009445	HỒ VĂN MỸ	041752/HCM- CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm
123	010610	TRẦN THỊ NGỌC TRÂM	5155/BP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Xét nghiệm

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
124	006228	LÊ XUÂN NHIỆM	0002755/BP-CCHN	Hình ảnh y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên trưởng	Chẩn đoán hình ảnh
125	011193	LÊ ĐỨC TIỀN	5058/BP-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật hình ảnh y học.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên	Chẩn đoán hình ảnh
126	011669	PHẠM VĂN TRIỆU	5166/BP-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên	Chẩn đoán hình ảnh
127	011386	NGUYỄN QUANG THÀNH	5165/BP-CCHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên	Chẩn đoán hình ảnh
128	006233	NGUYỄN THỊ TUYẾT HÀ	245/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ Trưởng khoa Dược	Dược
129	006234	PHẠM THỊ HỒNG NGÂN	282/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
130	006235	VŨ THỊ HỒNG	281/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
131	006236	TÔNG THỊ THANH HUYỀN	945/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
132	006237	HOÀNG THỊ BÍCH HÔI	2080/CCHN-D- SYT-BP	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
133	006238	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	283/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
134	006239	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÂN	1562/CCHN-D- SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
135	006271	DƯƠNG BÍCH DIỆP	262/BK-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc : Quầy thuốc, nhà thuốc, đại lý buôn bán vắc xin, sinh phẩm, Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc trạm y tế.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
136	006240	TRẦN THỊ THANH	1679/CCHN-D- SYT-BP	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được với các vị trí hành nghề sau: Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
137	008245	LÝ CHỦ BẰNG	1975/CCHN-D- SYT-BP	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được với các vị trí hành nghề sau: Nhà thuốc, Dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
138	010971	NGUYỄN HUỖNH ĐỨC	22260/CCHN-D- SYT-BP	Cơ sở bán lẻ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
139	006176	NGUYỄN THỊ THẾ	000571/BP-CCHN	Thực hiện theo tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng trưởng BV	Điều dưỡng

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
140	009702	NGUYỄN THỊ THẢO	2610/KT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng, theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
141	006334	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	4079/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nội
142	006732	ĐOÀN THỊ HỒNG PHÚC	0002385/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh
143	007917	NGUYỄN THY	1233/BP-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Quầy thuốc	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ	Dược
144	008018	PHAN THANH PHƯỚC	008782/DL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
145	008495	TRƯƠNG THỊ MỸ LỆ	4386/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Nhi
146	008630	NGUYỄN THỊ THU HÀ	0002820/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Khám bệnh

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
147	008859	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	3618/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
148	009228	VÕ THẾ MẠNH	0008997/ĐNAI- CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn, nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại
149	012003	TRẦN THỊ NHƯ	4633/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
150	006336	NGUYỄN ĐÌNH KHƯƠNG	4643/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Thận nhân tạo
151	011838	MAI THỊ NGỌC ANH	006103/BD-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hồi sức cấp cứu
152	008020	HOÀNG THỊ HUYỀN	4668/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Ngoại

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
153	011137	TRƯƠNG THỊ THU YÊN	4591/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sân
154	009747	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	4962/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng	Hội sức cấp cứu
155	011400	VŨ THỊ THẢO	4740/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh	Sân

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	MSNV	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)	Khoa/Phòng
1	010696	PHẠM PHƯƠNG THANH	Cử nhân Quản trị kinh doanh	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Trưởng phòng Chăm sóc Khách hàng	Chăm sóc khách hàng
2	006267	VŨ THỊ NGỌC THOA	Trung Cấp Dược	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
3	006141	NGUYỄN THỊ NGÀ	Cử nhân kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
4	006291	NGÔ THỊ THÚY LIỄU	Trung Cấp Dược	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
5	006305	PHAN THỊ KIM YẾN	Cử nhân Công nghệ Kỹ thuật môi trường	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
6	012528	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	Cao đẳng kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
7	012529	LONG THỊ THU PHƯƠNG	Cao đẳng Marketing thương mại	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
8	012556	NGUYỄN NỮ THÚY TIÊN		LDPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
9	006137	TRẦN THỊ BẢO VÂN		Cử nhân Tài chính ngân hàng	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Trưởng phòng Nhân sự	Nhân sự
10	006138	NGUYỄN THỊ BA		Cử nhân Đông Nam Á học	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Nhân sự	Nhân sự
11	006276	ĐỖ THANH HUYỀN		Cử nhân Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Trưởng phòng Sale & Marketing	Sale & Marketing
12	006173	VŨ THỊ HỒNG QUY		Cử nhân kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
13	012381	VÕ THỊ THANH TIÊN		Cao đẳng quản trị khách sạn, nhà hàng	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
14	006174	PHÙNG THỊ THÚY TIÊN		Cao đẳng Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
15	006265	LÊ ANH TIẾN		Cử nhân Tài chính ngân hàng	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
16	009660	ĐỖ THỊ HOA		Cao đẳng Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
17	006241	NGÔ THỊ MINH THU		Cao đẳng Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
18	012509	NGUYỄN THỊ NGỌC QUYÊN		Cử nhân Quản trị kinh doanh	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
19	011342	TRẦN THỊ THANH TRÚC		Cao đẳng Quản trị Kinh doanh	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
20	006243	TRẦN THỊ THANH NHUNG		Cao đẳng Dược	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên khoa Dược	Dược

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
21	012527	PHẠM THỊ THANH HẢO		Cao đẳng Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
22	011011	NGUYỄN THỊ MAI		Cao đẳng Dược	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên khoa Dược	Dược
23	011133	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý		Cử nhân kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
24	011135	NGUYỄN THỊ THỦY		Cử nhân kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
25	011243	HỒ THỊ KIM LOAN		Cao đẳng Sư phạm Toán học	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
26	011769	NGUYỄN THỊ LÊ		Trung Cấp Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên -Phòng Tài chính Kế toán	Tài chính kế toán
27	006306	TRỊNH THỊ THANH VÂN		Cao đẳng Kế toán	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Trưởng bộ phận - P. Mua hàng	Mua hàng
28	006146	LÊ THỊ HỒNG VÂN		Cử nhân Marketing	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Sale & Marketing	Sale & Marketing
29	012696	NGÔ THỊ LỆ MỸ		Cử nhân Quản trị khách sạn	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Chuyên viên - P. Sale & Marketing	Sale & Marketing
30	009722	PHẠM THỊ THANH THANH		Cử nhân Marketing	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Sale & Marketing	Sale & Marketing
31	006135	THÁI ANH TÀI		Cử nhân kỹ thuật thiết kế	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Trưởng phòng -P. Hành chính	Hành chính
32	011158	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG		Cử nhân Marketing	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Hành chính	Hành chính
33	006246	NGUYỄN TỪ ANH TUẤN		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Hành chính	Hành chính
34	006247	GIANG CÔNG ANH		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Hành chính	Hành chính
35	006248	NGUYỄN MINH HIẾU		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Hành chính	Hành chính
36	006169	LÊ VĂN GIỮ		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Hành chính	Hành chính

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
37	006292	NGUYỄN VƯƠNG LÂM		Cử nhân Viễn thông	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Phó Phòng	Vận hành
38	006145	NGUYỄN HỮU PHI TRƯỜNG		Cử nhân Quản lý công nghiệp	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Phó phòng - P. Quản lý chất lượng	Quản lý chất lượng
39	006143	BÊ THỊ KIỀU		Bác sĩ Y học Dự phòng	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ thực hành	Kế hoạch tổng hợp
40	006299	ĐÀO THỊ THU THẢO		Cử nhân Hóa phân tích	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Quản lý chất lượng	Quản lý chất lượng
41	006166	NGUYỄN NGỌC LÂM		Cao Đẳng Điện công nghiệp	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Kỹ thuật
42	006168	PHAN VĂN DŨNG		Bác sỹ Thú Y	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Kỹ thuật
43	006171	PHAN DƯƠNG HỮU DUY		Cao Đẳng Điện công nghiệp	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Trang thiết bị y tế
44	006170	TRẦN ĐỨC NHÂN		Cao Đẳng Điện công nghiệp	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Kỹ thuật
45	009253	TRẦN MINH NAM		Cử nhân Công nghệ thông tin	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. IT	Công nghệ thông tin
46	006167	ĐÀO VĂN LƯU		Trung Cấp Tin học	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. IT	Công nghệ thông tin
47	006249	LÊ THỊ THAO		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
48	006250	ĐÀO THỊ VỤ		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
49	006252	NGUYỄN THỊ THU TƯ		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
50	006253	NGUYỄN THỊ NHUNG		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
51	006257	MAI THỊ THOA		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
52	006259	LÊ THỊ VUI		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
53	006251	ĐỖ THỊ MỸ		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính
54	012615	BÙI THỊ HOA HƯỜNG		LĐPT	7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Hộ lý - P. Hành chính	Hành chính

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
55	006345	NGUYỄN THỊ NHUNG	Cử nhân Y tế Công cộng		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kiểm soát nhiễm khuẩn	KSNK
56	006725	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Trung cấp Dược		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Chăm sóc khách hàng	Chăm sóc khách hàng
57	007078	KIỀU XUÂN TIỀN	Cao Đẳng Kỹ thuật Thiết bị Điện tử Y tế		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Trang thiết bị y tế
58	007921	DƯ THỊ NHUNG	Cử nhân kế toán		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Mua hàng	Mua hàng
59	009916	TRẦN HIỀN KHANG	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Mua hàng	Mua hàng
60	008014	TRẦN HỒNG NA	Điều dưỡng cao đẳng		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
61	012606	TRẦN THU HƯƠNG	Cử nhân Kinh tế học		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Nhân sự	Nhân sự
62	008342	ĐẶNG MINH THIỆN	Cao Đẳng		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Kỹ thuật	Kỹ thuật
63	11695	NGUYỄN HÀ NHẬT LINH	Cử nhân Tài chính ngân hàng		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Quyền trưởng phòng	Tài chính kế toán
64	009164	NGUYỄN THỊ THU	Cử nhân Kế toán		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Nhân viên - P. Tài chính kế toán	Tài chính kế toán
65	009187	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	Cử nhân Quản trị Bệnh viện		7h00 - 16h00 Từ thứ 2 đến thứ 7	Chuyên viên - P. Kế hoạch tổng hợp	Kế hoạch tổng hợp
66	006217	TRẦN THỊ THU	Cao đẳng điều dưỡng		Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành	Khám bệnh
67	006191	TRẦN THỊ HOÀI THU	Cao đẳng điều dưỡng		Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Nội	Nội

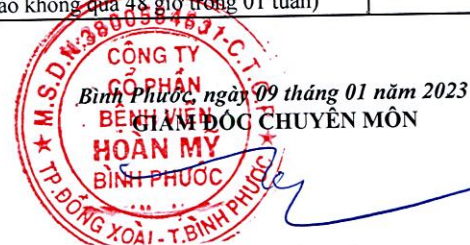
STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
68	006334	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Nội	Nội
69	009153	TRẦN NGỌC HOÀNG		Trung cấp Y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nhân viên Khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu
70	010768	HOÀNG VĂN HUNG		Trung Cấp Y sỹ đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Thận nhân tạo	Thận nhân tạo
71	010971	NGUYỄN HUỲNH ĐỨC		Cao đẳng Dược	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ thực hành	Dược
72	012661	NÔNG XUÂN TÂM		Y sỹ đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa GMHS	Gây mê hồi sức
73	011262	LÊ VIỆT VIỆT		Cử nhân Xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành	Xét nghiệm
74	006147	ĐOÀN THỊ HẢI		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa HSCC	Nhi
75	006331	NGUYỄN THỊ HẰNG		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
76	006156	NGUYỄN THỊ HẰNG		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu
77	006159	NGUYỄN TIẾN CÔNG		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa GMHS	Gây mê hồi sức
78	006199	ĐỖ THỊ THEN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Ngoại	Ngoại
79	006289	LÊ THỊ SỬU		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Ngoại	Ngoại
80	006161	LÊ TÂN HUY		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Thận nhân tạo	Thận nhân tạo
81	006224	BÙI XUÂN TUÂN		Cử nhân xét nghiệm y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành	Xét nghiệm
82	006198	NGÔ LÊ THỊ MỸ LIÊN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Nội	Nội
83	006190	ĐỖ THỊ DUYÊN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa Nhi	Nhi

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
84	011354	ĐẶNG THỊ XUÂN		Cử nhân xét nghiệm y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên xét nghiệm thực hành	Xét nghiệm
85	006186	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành Khoa GMHS	Gây mê hồi sức
86	011363	CHU VĂN THUẬN		Cao đẳng dược	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ thực hành	Dược
87	011668	TRIỆU THỊ VÂN		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa GMHS	Gây mê hồi sức
88	011898	LÊ THỦY DƯƠNG		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng khoa Nhi	Nhi
89	011346	LÝ THỊ THU PHƯƠNG		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Khám bệnh	Khám bệnh
90	012012	LÊ THỊ QUỲNH		Trung cấp Y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Khám bệnh	Khám bệnh
91	012073	LÊ VIỆT HOÀNG		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nội	Nội

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
92	012197	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ		Cao đẳng Nữ Hộ Sinh	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Nữ hộ sinh thực hành	Sân
93	012273	NGUYỄN THỊ TÂM		Điều dưỡng trung cấp	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu
94	012275	PHẠM THỊ THÙY LINH		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa HSCC	Hồi sức cấp cứu
95	012557	QUÁCH THỊ NGỌC TRÂM		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nhi	Nhi
96	012568	MÔNG THỊ MAI		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nội	Nội
97	012576	ĐÀO THỊ THÙY		Cử nhân điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nội	Nội
98	012379	NÔNG THỊ LINH		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nội	Nội
99	012762	VƯƠNG THỊ NGUYỆT ÁNH		Cao đẳng điều dưỡng	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng thực hành khoa Nhi	Nhi

STT	MSNV	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Khoa Phòng
100	012779	NGUYỄN THỊ HÁT		Cử nhân Xét nghiệm	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành khoa Xét nghiệm	Xét nghiệm
101	012969	BÙI THỊ THANH DIỆU		Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành	Gây mê hồi sức
102	013027	NGUYỄN MINH LONG		Trung cấp Y sỹ	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng khoa GMHS	Gây mê hồi sức
103	013060	LÊ THỊ MỸ YẾN		Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành	Gây mê hồi sức
104	012998	NGUYỄN CÔNG DUY		Bác sĩ đa khoa	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ thực hành	Chẩn đoán hình ảnh
105	012759	NGUYỄN DUY THAO		Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Sáng 07 giờ 00- 11 giờ 30 Chiều 12 giờ 30 - 16 giờ 00 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Kỹ thuật viên thực hành	Chẩn đoán hình ảnh



Bình Phước, ngày 09 tháng 01 năm 2023
TRẦN PHƯỚC TÂM
 CHỨC DANH CHUYÊN MÔN

TRẦN PHƯỚC TÂM